

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày 06-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Ngọc Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thào Mí Chá, bà Nguyễn Thị Hiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Quỳnh Trang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lài - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở nhà văn hóa Tổ 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Sùng Sính V, sinh ngày 06/12/1983, tại xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng Chổng D (đã chết) và bà Hàu Thị S (đã chết); có vợ: Hàu Thị C, sinh năm 1981 và con: có 06 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt ngày 13/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang; Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Trợ giúp viên pháp lý; nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang; Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Hàu Thị C, sinh năm: 1981; trú tại: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

- Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông: Ông Chảo Mí H; nơi cư trú: Thôn T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 13/10/2022 tại thôn T, xã D, huyện Y, tỉnh Hà Giang, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã phát hiện bắt quả tang Sùng Sính V, sinh năm 1983 trú tại thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng đang có hành vi tàng trữ trên người 1,086g ma túy loại Heroine. Tiến hành khám xét chỗ ở của Sùng Sính V tại thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng tiếp tục thu giữ được 12,08g ma túy loại Heroine. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ khi bắt quả tang và khám xét chỗ ở của Sùng Sính V là 13,166g (mười ba phẩy một trăm sáu mươi sáu gam), V khai nhận toàn bộ số chất ma túy trên V mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, tuổi, địa chỉ với giá 5.000.000đ (năm triệu đồng) vào khoảng tháng 7 năm 2022 rồi chia nhỏ nhằm mục đích để sử dụng dần.

Tại Kết luận giám định số: 350/KL-KTHS, ngày 18/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận:

“- Các mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A6, A7, A8, A9 là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 13,166g (mười ba phẩy một trăm sáu mươi sáu gam).

- Không tìm thấy thành phần chất ma túy trong mẫu gửi giám định ký hiệu A5.

Heroine nằm trong danh mục I, mục IA, số thứ tự 9, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/08/2022 của Chính phủ”.

Vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ gồm:

- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6, A7, A8, A9. Mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi “Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ”, mặt sau phong bì có 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT, Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang, 01 dấu vân tay bằng mực màu đỏ ghi chữ trở phải Sùng Sính V cùng các chữ viết, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen - bạc, biển kiểm soát 11M1-01551, cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc giấy vải màu xám đen.

- 01 (một) dao dạng liềm bằng kim loại dài 45 cm; phần lưỡi dao dài 20 cm, bản rộng là 3 cm; cán dao bằng kim loại dạng ống tròn, rỗng, dài 36 cm, đường kính 2,8 cm; phần tay cầm bọc bằng nhựa màu xanh, kích thước dài 10 cm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 02/CT-VKSYM ngày 27/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Sùng Sính V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Sùng Sính V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Sùng Sính V từ 06 đến 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 13/10/2022. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Về án phí: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm bào chữa: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Sùng Sính V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí đối với bị cáo là phù hợp, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc đồng bào dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không đi học nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 6 năm tù. Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo và gia đình 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen - bạc, biển kiểm soát 11M1-01551, cũ đã qua sử dụng, đối với các vật chứng khác đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý theo quy định của pháp luật.

Ý kiến đối đáp của Kiểm sát viên: Về tội danh, áp dụng điều luật và các vấn đề khác đề nghị áp dụng, người bào chữa có cùng quan điểm với Viện kiểm sát nên Kiểm sát viên không có ý kiến tranh luận. Đối với mức hình phạt đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy Kiểm sát viên giữ nguyên mức hình phạt đã đề nghị, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bà chiếc xe máy biển kiểm soát 11M1-01551 nhãn hiệu Honda cho bà và gia đình.

Kiểm sát viên, người bào chữa và bị cáo không ai có ý kiến đối đáp, tranh luận thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, áp dụng điều luật: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Sùng Sính V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo trước tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, biên bản cân tịnh xác định khối lượng ma túy Heroin thu giữ được trên người và chỗ ở của bị cáo có tổng khối lượng là 13,166g (mười ba phẩy một trăm sáu mươi sáu gam); Kết luận giám định số: 350/KL-KTHS ngày 18/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận là ma túy, loại Heroine; ngoài ra còn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, sơ đồ và bản ảnh khám xét cùng với toàn bộ chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 09 giờ 00 phút ngày 13/10/2022 Sùng Sính V, trú tại thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng đang có hành vi tàng trữ trên người 1,086g ma túy loại Heroine thì bị Công an huyện Y phát hiện bắt quả tang tại khu vực thôn T, xã D, huyện Y, tỉnh Hà Giang; tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Sùng Sính V tại thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng thu giữ thêm được 12,08g ma túy loại Heroin; tổng khối lượng ma túy thu giữ khi bắt quả tang và khám xét chỗ ở của Sùng Sính V là 13,166g (mười ba phẩy một trăm sáu mươi sáu gam) ma túy loại Heroin. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y là có căn cứ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Sùng Sính V, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, trong khi bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết xã hội nhất định nên nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với bất kỳ mục đích nào đều bị pháp luật cấm và nghiêm trị, mặt khác nhà nước ta đang ra sức tuyên truyền về tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và hệ lụy khôn lường của nó, nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 13,166g ma túy loại Heroine, vì vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã thực hiện, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, sống có ích cho xã hội, biết tuân thủ các quy định của Nhà nước và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế do không được đi học, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Sùng Sính V khai nhận toàn bộ số chất ma túy trên V mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, tuổi, địa chỉ với giá 5.000.000đ (năm triệu đồng) vào khoảng tháng 7 năm 2022 tại nhà V, nên không có cơ sở để điều tra xử lý đối với người đàn ông bán ma túy cho V, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Sùng Sính V, ngày 14/10/2022 Công an huyện Y đã phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với V, kết quả V dương tính với ma túy nhóm MOP (Morphine), Công an huyện Y ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) đối với Sùng Sính V tại Quyết định số: 00321/QĐ-XPHC ngày 13/12/2022 (bị cáo đã chấp hành nộp tiền phạt xong) là phù hợp, đúng quy định của pháp luật được chấp nhận, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau:

[9.1] Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không sử dụng được gồm: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6, A7, A8, A9, mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi "Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ", mặt sau phong bì có 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT, Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang, 01 dấu vân tay bằng mực màu đỏ ghi chữ trở phải Sùng Sính V cùng các chữ viết, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) chiếc giày vải màu xám đen; 01 (một) dao dạng liềm bằng kim loại dài 45 cm, phần lưỡi dao dài 20 cm, bản rộng là 3 cm, cán dao bằng kim loại dạng ống tròn, rỗng, dài 36 cm, đường kính 2,8 cm, phần tay cầm bọc bằng nhựa màu xanh, kích thước dài 10 cm.

[9.2] Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hậu Thị C (vợ bị cáo) 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen - bạc, biển kiểm soát

11M1-01551, cũ đã qua sử dụng, có giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Sùng Mí S do bị cáo sử dụng nhưng bà C không biết.

[10] Về án phí: Xét thấy bị cáo là người thuộc đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, tại phiên toà bị cáo có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Căn cứ nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, Hội đồng xét xử chấp nhận các đề nghị của Kiểm sát viên và của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm a, c khoản 1, 2 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 329, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Sùng Sính V, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Sùng Sính V 6 (sáu) năm 9 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 13/10/2022.

Quyết định tạm giam bị cáo Sùng Sính V với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6, A7, A8, A9, mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi “Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ”, mặt sau phong bì có 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT, Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang, 01 dấu vân tay bằng mực màu đỏ ghi chữ trở phải Sùng Sính V cùng các chữ viết, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) chiếc giấy vải màu xám đen; 01 (một) dao dạng liềm bằng

kim loại dài 45 cm, phần lưỡi dao dài 20 cm, bản rộng là 3 cm, cán dao bằng kim loại dạng ống tròn, rỗng, dài 36 cm, đường kính 2,8 cm, phần tay cầm bọc bằng nhựa màu xanh, kích thước dài 10 cm.

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Hậu Thị C; trú tại: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen - bạc, biển kiểm soát 11M1-01551, cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hà Giang).

4. Án phí: Miễn nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Y;
- Cơ quan Điều tra CA huyện Y;
- Cơ quan THAHS CA huyện Y;
- Chi cục THADS H Y;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ, NBC;
- Lưu hsva, hstha, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Đoàn Ngọc Vĩnh